

THỊ THỰC CƯ TRÚ CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ VỐN (RIC)

Dành cho các nhà đầu tư ĐÃ thực hiện sau thời điểm có hiệu lực của Luật 14/2013 (ngày 30/9/2013) một khoản đầu tư ban đầu bằng hoặc hơn:

- a) hai triệu Euro vào các khoản nợ công của Tây Ban Nha
- b) hoặc một triệu Euro và các cổ phần của các công ty có vốn của Tây Ban Nha và có hoạt động kinh doanh thực
- c) hoặc một triệu Euro vào các quỹ đầu tư, quỹ đầu tư lao động hoặc quỹ vốn mạo hiểm được thành lập ở Tây Ban Nha
- d) hoặc một triệu Euro tiền gửi ngân hàng tại các cơ quan tài chính của Tây Ban Nha.

HỒ SƠ CẦN NỘP

- 1) **Đơn xin thị thực** quốc gia, đính kèm ảnh hộ chiếu
- 2) **Hộ chiếu** có hiệu lực ít nhất một năm và một bản sao hoàn chỉnh của hộ chiếu.
- 3) **Giấy ủy quyền**, trong trường hợp đương sự không trực tiếp đến nộp đơn.
- 4) **Trường hợp đương đơn không phải công dân Việt Nam**: các giấy tờ chứng minh nơi cư trú của mình tại Việt Nam (thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú)
- 5) **Bảo hiểm y tế** công hoặc tư của một công ty bảo hiểm được phép hoạt động tại Tây Ban Nha có giá trị ít nhất một năm
- 6) **Phiếu lý lịch tư pháp** được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền tại quốc gia mà người xin thị thực sinh sống trong vòng **hai** năm trở lại đây, chứng nhận người xin thị thực không mắc các tội danh quy định trong hệ thống pháp luật Tây Ban Nha. Trong trường hợp sinh sống ở nhiều quốc gia khác nhau, người xin thị thực cần xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp được cấp bởi từng quốc gia nêu trên. Ngoài ra, cần phải nộp thêm một bản **cam kết trách nhiệm** về việc không có tiền án tiền sự trong 5 năm trở lại đây
- 7) **Chứng minh người xin thị thực có số định danh người nước ngoài (N.I.E) hoặc giấy tờ thường đương**. Nếu người xin thị thực chưa có số NIE thì cần phải nộp đơn xin cấp số NIE song song với đơn xin thị thực. Vui lòng **tham khảo tại đây** các hướng dẫn về thủ tục này.
- 8) **Chứng minh khả năng tài chính** đủ để chi trả các chi phí sinh hoạt của người xin thị thực và của thân nhân đi kèm (nếu có) trong tất cả khoảng thời gian cư trú tại Tây Ban Nha. Đối với người xin thị thực, khoản chứng minh tối thiểu phải tương đương với **400%** chỉ số IPREM/tháng (Chỉ số thu nhập công khai đa hiệu ứng) và đối với mỗi thân nhân đi kèm là **100%** chỉ số IPREM/tháng. Để biết thông tin chính xác về chỉ số IPREM cho năm hiện hành, vui lòng truy cập đường dẫn sau: https://www.exteriores.gob.es/DocumentosAuxiliaresSC/Vietnam/HANOI%20%28E%29/I_PREM.pdf.
- 9) **Chứng minh** trong khoảng thời gian không quá một năm kể từ ngày nộp hồ sơ xin thị thực **ĐÃ THỰC HIỆN** một khoản đầu tư tối thiểu theo quy định theo bất kỳ hình thức nào nêu dưới đây:
 - a. Trường hợp đầu tư vào các cổ phiếu không niêm yết hoặc các cổ phiếu phổ thông, đương sự cần nộp một bản sao của bản kê khai đầu tư được thực hiện tại Phòng Đăng ký Đầu tư nước ngoài của Bộ Kinh tế và Cạnh tranh.
 - b. Đối với trường hợp đầu tư vào cổ phiếu niêm yết, đương sự cần nộp giấy chứng nhận môi giới tài chính được đăng ký đầy đủ tại Ủy ban Quốc gia về Thị trường Chứng khoán hoặc tại Ngân hàng Tây Ban Nha, trong đó có chỉ rõ đương sự đã

- thực hiện đầu tư theo quy định này.
- c. Đối với trường hợp đầu tư vào các khoản nợ công, đương sự cần phải nộp giấy chứng nhận của cơ quan tài chính hoặc của Ngân hàng Tây Ban Nha trong đó nêu rõ đương sự là người sở hữu duy nhất của khoản đầu tư này cho khoảng thời gian bằng hoặc trên năm năm.
 - d. Đối với trường hợp quỹ đầu tư, quỹ đầu tư loại đóng hoặc quỹ vốn mạo hiểm thành lập tại Tây Ban Nha, cần phải nộp giấy chứng nhận của công ty quản lý quỹ ddwwocj thành lập tại Tây Ban Nha và được đăng ký đầy đủ tại Ủy ban Quốc gia về Thị trường Chứng khoán, trong đó nêu rõ đương sự đã thực hiện một khoản đầu tư tối thiểu là một triệu Euro vào một hoặc nhiều quỹ do đương sự quản lý.
 - e. Đối với trường hợp đầu tư vào tiền gửi ngân hàng, cần nộp một giấy chứng nhận của cơ quan tài chính nêu rõ đương sự là chủ sở hữu duy nhất của khoản đầu tư tiền gửi đó.

LƯU Ý QUAN TRỌNG

* Loại thị thực này không áp dụng cho các công dân của cộng đồng châu Âu và những người nước ngoài thuộc phạm vi áp dụng của quyền tự do đi lại và cư trú trong liên minh châu Âu (thân nhân của công dân cộng đồng châu Âu)

* Người được cấp loại thị thực này có thể lưu trú tại Tây Ban Nha trong một khoảng thời gian tối đa là một năm mà không cần xin Thẻ chứng minh người nước ngoài hay xin cấp phép cư trú. Nếu muốn gia hạn thời gian cư trú, người này có thể có thể nộp xin cấp phép cư trú dành cho nhà đầu tư trực tiếp tại Phòng các Doanh nghiệp Lớn và các Nhóm Chiến lược thuộc Bộ Việc làm và Bảo hiểm xã hội. Phép này sẽ có giá trị hai năm.

* Nếu việc đầu tư được thực hiện bởi một cặp vợ chồng có chế độ hôn nhân là tài sản chung hoặc tương đương và khoản đầu tư không quá gấp đôi số tiền đầu tư tối thiểu quy định ở trên thì khoản đầu tư này sẽ được hiểu là được thực hiện bởi một trong hai vợ chồng và người còn lại có thể xin thị thực thân nhân đi kèm theo quy định tại Điều 62.4

NỘP ĐƠN XIN VÀ NHẬN KẾT QUẢ THỊ THỰC: Luật hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp không quy định về việc đương sự bắt buộc phải trình diện trực tiếp, vì vậy đương sự có thể nộp đơn xin và nhận kết quả thị thực thông qua **người được ủy quyền chính thức**.

BẢN SAO: Lưu ý mỗi tài liệu gốc đều cần được xuất trình cùng với một bản sao. Các bản sao này sẽ được thực hiện sau khi các bản dịch đã được chứng nhận và /hoặc các tài liệu gốc đã được hợp pháp hóa.

HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ VÀ DỊCH THUẬT: Tất cả các tài liệu công được cấp bởi các cơ quan không phải của Tây Ban Nha cần phải được hợp pháp hóa lãnh sự trước khi nộp hồ sơ. Các tài liệu được viết bằng ngôn ngữ khác tiếng Tây Ban Nha phải được nộp kèm bản dịch sang ngôn ngữ này, do công chứng viên hoặc văn phòng dịch thuật được công nhận chính thức thực hiện.

THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ: 1 năm kể từ ngày thực hiện việc đầu tư vốn. Thời hạn này không áp dụng với đầu tư bất động sản, nhưng những việc đầu tư trước ngày 29/09/2013 thì không được xem xét.

NƠI NỘP HỒ SƠ: duy nhất tại văn phòng của Trung tâm tiếp nhận thị thực BLS:

- a. Tại Hà Nội: (3th floor, Hoa Bình Office Towers 106 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Đt: +84 (0) 24 321 917 55, Email: info.han@blshelpline.com, website: <https://vietnam.blsspainvisa.com>)
- b. Tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tầng 4, Tòa nhà ABO, 25 Nguyễn Văn Nguyện, Phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Đt: +84 (0) 28 353 571 02, Email: info.hcmc@blshelpline.com, website: <https://vietnam.blsspainvisa.com>.

ĐẶT LỊCH HẸN: đương sự cần phải đặt lịch hẹn trước để nộp hồ sơ qua trang web <https://vietnam.blsspainvisa.com/vietnamise/index.php>

BIÊN LAI NỘP HỒ SƠ: Đại sứ quán Tây Ban Nha sẽ chuyển cho đương đơn biên nhận hồ sơ có mã cho phép xác minh tình trạng xử lý của hồ sơ thông qua đường dẫn sau: <https://sutramiteconsular.maec.es/Home.aspx>

PHÒNG VÂN VÀ / HOẶC YÊU CẦU BỔ SUNG TÀI LIỆU. Bất cứ lúc nào trong quá trình xử lý hồ sơ, Đại sứ quán cũng có thể yêu cầu nộp bổ sung giấy tờ cho hồ sơ xin thi thực và/hoặc mời đương đơn tới trụ sở Đại sứ quán để phỏng vấn nếu thấy cần thiết.

THỜI HẠN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ: Thời hạn pháp lý để đưa ra quyết định là 10 ngày kể từ sau ngày nộp hồ sơ. Thời hạn này có thể kéo dài hơn nếu có yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc phỏng vấn.

TRÀ LẠI HỘ CHIÉU VÀ GIẤY TỜ: Đương đơn có thể trực tiếp hoặc ủy quyền cho bên thứ ba tới nhận kết quả thị thực, trong thời hạn tối đa là 1 tháng kể từ sau ngày nhận được thông báo có kết quả thị thực.

TỪ CHỐI CẤP THỊ THỰC: Việc từ chối cấp thị thực sẽ được thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do đưa ra quyết định.

KHIẾU NẠI/KHÁNG CÁO: Trong trường hợp bị từ chối cấp thị thực, đương đơn có thể nộp đơn khiếu nại trước Đại sứ quán Tây Ban Nha trong vòng một tháng kể từ sau ngày nhận được thông báo từ chối. Đương đơn cũng có thể nộp đơn kháng cáo trước Tòa án thương thẩm của Madrid trong vòng hai tháng kể từ sau ngày nhận được thông báo về việc từ chối cấp thị thực hoặc về việc bác bỏ đơn khiếu nại.

GIÁ TRỊ CỦA THỊ THỰC: Thời hạn có giá trị của thị thực là 1 năm hoặc tương đương với thời gian được cấp phép cư trú nếu thời hạn này dưới một năm. Thị thực cho phép người mang nó được cư trú tại Tây Ban Nha trong thời hạn có giá trị của thị thực và đương sự không cần phải xin cấp Chứng minh thư người nước ngoài. Tuy nhiên, nếu muốn đương sự vẫn có thể nộp đơn xin được cấp Chứng minh thư này.